TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 8 - 2024
"*V/v Ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc**
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Trần Văn Sơn**
- Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Vũ Thị Bích Hậu –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà **Trịnh Ngọc Thùy Trang –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983;
- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Bá T,** sinh năm 1979;

Cùng trú tại: Tổ xx, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2024 quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị H trình bày:* Bà và ông Huỳnh Bá T kết hôn với nhau từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xx đường L, tổ xx, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc được một thời gian, đến khoảng cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung.

Từ năm 2019 ông Huỳnh Bá T đã có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng.

Nay bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Bá T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Huỳnh Thị Thu H, sinh ngày 22/11/2004 và Huỳnh Bá Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008. Ly hôn bà Hà đề nghị trực tiếp nuôi con Huỳnh Bá Hữu Th và không yêu cầu ông Tài phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Huỳnh Thị Thu H đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết;
Về nợ chung: Không có.

* Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Huỳnh Bá T đồng thời đã tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để vợ chồng về chung sống với nhau song ông Tài không tham gia và cũng không có ý kiến phản hồi về vụ án.

* Biên bản xác minh ngày 18/6/2024 tại tổ dân phố số xx – phường H, quận Ngũ Hành Sơn thể hiện: Hiện nay tại tổ dân phố số 21, phường Hòa Hải chỉ có bà Nguyễn Thị H sinh sống, ông Huỳnh Bá T không sống tại địa chỉ này, ông Tài hiện nay đi đâu làm gì không rõ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các bước thủ tục tố tụng. Bị đơn Huỳnh Bá T đã được thông báo về vụ án, tống đạt hợp lệ các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không đến Tòa án, không có văn bản trình bày. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Bá T đã đến mức trầm trọng, sau khi được thông báo về vụ án, ông Tài không liên hệ với Tòa án để phản hồi hay trình bày mong muốn được đoàn tụ gia đình. Kết quả xác minh tại địa phương cũng thể hiện tại địa chỉ tổ 21, phường Hòa Hải hiện nay chỉ có bà Nguyễn Thị H sinh sống, ông Huỳnh Bá T đi đâu làm gì địa phương không rõ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H, cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Bá T. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung Huỳnh Bá Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008 cho bà Hà trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tài không phải cấp dưỡng nuôi con; Đối với con chung Huỳnh Thị Thu H đã đủ 18 tuổi và bà Hà không yêu cầu giải quyết nên không đề cập; Tài sản chung bà Hà không yêu cầu giải quyết và nợ chung bà xác định không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu, yêu cầu của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về các vấn đề của vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Thông tin cư trú của bị đơn Huỳnh Bá T là tại tổ xx,

phường H, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, gửi đầy đủ các văn bản tố tụng cho các bên đương sự, bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản hồi về vụ án, không tham gia các phiên họp, hòa giải theo yêu cầu của Tòa án. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy rằng:

2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Bá T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, theo bà Hà xác định nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho ông Huỳnh Bá T. Ông Tài đã trực tiếp nhận thông báo thụ lý vụ án nhưng sau đó cố tình đi khỏi địa phương, bỏ mặc và không thực hiện việc phản hồi về vụ án. Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, mục đích để hòa giải, động viên vợ chồng về tiếp tục chung sống, nuôi dạy con cái nhưng ông Tài đều không đến Tòa án điều này thể hiện ông không còn thiện chí muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng. Kết quả xác minh cũng thể hiện hiện nay vợ chồng không còn chung sống với nhau. Do đó, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Bá T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà, cho bà được ly hôn với ông Tài như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[2.2] Về con chung: Giữa bà Hà và ông Tài có 02 con chung là Huỳnh Thị Thu H, sinh ngày 22/11/2004 và Huỳnh Bá Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008. Ly hôn bà Hà đề nghị trực tiếp nuôi con Huỳnh Bá Hữu Th và không yêu cầu ông Tài phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Huỳnh Thị Thu H đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết. Xét nguyện vọng của bà Hà là chính đáng, đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong vụ án này ông Huỳnh Bá T cũng không chung sống cùng mẹ con bà Hà và không có ý kiến, yêu cầu gì về vấn đề con chung. Do đó, căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H, giao con chung Huỳnh Bá Hữu Th cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Bá T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Hà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Bà Hà trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Về quyền kháng cáo: Quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn được thực hiện theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với ông Huỳnh Bá T về việc ly hôn và nuôi con chung.

* Xử:

1/ Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Huỳnh Bá T.

2/ Về con chung: Giao con chung Huỳnh Bá Hữu Th, sinh ngày 12/02/2008 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Bá T không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Huỳnh Thị Thu H đã đủ 18 tuổi nên không đề cập.

Sau khi ly hôn, các bên đương sự vẫn có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Nguyên đơn trình bày không có nợ chung nên không xem xét.

5/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà Hà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001708 ngày 17/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng *(Bà Hà đã nộp đủ án phí)*.

6/ Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Ngũ Hành Sơn;*
- *Đương sự;*
- *Chi cục THA DS quận NHS;*
- *UBND P. Hòa Hải;*
(Đk ngày 12/5/2004)
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**